

Số: 2397/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai
Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó
với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, THPT. (4b)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Chi

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**KẾ HOẠCH****Triển khai Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030***(Kèm theo Quyết định số ~~2397~~/QĐ-BTC ngày 06 / 11 /2023 của Bộ Tài chính)***1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (mục III.5, IV.5 Điều 1);

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (mục IV.6, V.6, VI.2.c Điều 1; khoản 7.e Điều 2);

Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (mục IV.5 Điều 1);

Quyết định số 17/QĐ-UBQGCDs ngày 04/4/2023 của Ủy ban quốc gia về chuyên đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyên đổi số năm 2023 (mục I.1.h, I.5);

Quyết định số 2042/QĐ-BTC ngày 25/10/2021 của Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Tài chính, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 (mục III.3.5, IV.4.6);

Quyết định số 1484/QĐ-BTC ngày 27/7/2022 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Tài chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (mục III.2.2, IV.3.5);

Quyết định số 566/QĐ-BTTTT ngày 06/4/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Quyết định số 1013/QĐ-BTC ngày 19/5/2023 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế An toàn thông tin mạng và An ninh mạng Bộ Tài chính;

Công văn số 652/BTTTT-CATTT ngày 28/02/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về an toàn thông tin mạng trong năm 2023;

Thông báo số 662/TB-BTC ngày 24/7/2023 của Bộ Tài chính về ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về tiếp tục triển khai công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng.

2. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

2.1 Mục tiêu tổng quát:

Tổ chức triển khai toàn diện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 tại Bộ Tài chính.

2.2. Yêu cầu:

- Thống nhất với các mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an toàn an ninh mạng đến năm 2025 mà Bộ Tài chính đã ban hành tại các Kế hoạch về phát triển Chính phủ số, Chuyển đổi số đến năm 2025;

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định của pháp luật về an toàn an ninh mạng.

2.3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

100% hệ thống thông tin của Bộ Tài chính được đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.

100% các đơn vị thuộc Bộ Tài chính triển khai đảm bảo an toàn theo mô hình 4 lớp.

100% hệ thống thông tin được triển khai giám sát an toàn an ninh mạng.

100% hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng.

100% cán bộ làm công tác an toàn thông tin được đào tạo, tập huấn, diễn tập ứng cứu khắc phục sự cố.

100% cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao nhận thức về an toàn thông tin.

2.4. Tầm nhìn đến năm 2030:

Công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng của Bộ Tài chính đáp ứng đầy đủ quy định của pháp luật về an toàn an ninh mạng; hỗ trợ và góp phần triển khai thành công quá trình chuyển đổi số của Bộ Tài chính.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện hành lang pháp lý và đảm bảo nguồn lực cho công tác an toàn an ninh mạng

(1) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ của Chiến lược theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân

sách nhà nước.

(2) Tham gia với Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng cơ chế tiền lương đặc thù cho lực lượng chuyên trách về an toàn thông tin mạng và an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước.

(3) Tham gia ý kiến với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng về các văn bản quy định, hướng dẫn về an toàn an ninh mạng.

2. Triển khai công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng tại Bộ Tài chính

(1) Xây dựng, ban hành quy định nội bộ về an toàn an ninh mạng; Phát triển nguồn nhân lực an toàn an ninh mạng; Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an toàn an ninh mạng;

(2) Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Bảo vệ dữ liệu của tổ chức, cá nhân;

(3) Triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp;

(4) Bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin;

(5) Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho quá trình triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số;

(6) Triển khai công tác ứng phó sự cố an toàn an ninh mạng;

(7) Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng;

(8) Kiểm tra, báo cáo.

Phân công thực hiện nhiệm vụ theo Phụ lục kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Tin học và Thống kê tài chính có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ Tài chính triển khai Kế hoạch này.

2. Cục Kế hoạch – Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ có trách nhiệm đề xuất, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ triển khai công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng tại Bộ Tài chính theo Kế hoạch này.

3. Các đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ theo đúng kế hoạch, lộ trình, đảm bảo chất lượng, hiệu quả./.

BỘ TÀI CHÍNH

Phụ lục

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC AN TOÀN, AN NINH MẠNG QUỐC GIA, CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI CÁC THÁCH THỨC TỪ KHÔNG GIAN MẠNG ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN 2030
(Kèm theo Quyết định số ~~2397~~ /QĐ-BTC ngày 06 / 11 /2023 của Bộ Tài chính)

I. Hoàn thiện hành lang pháp lý và đảm bảo nguồn lực quốc gia cho công tác an toàn an ninh mạng

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Căn cứ
1	Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ của Chiến lược theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước, trong đó:		Các đơn vị có liên quan	Hàng năm	Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục V.8 Điều 1)
1.1	- Chủ trì dự toán kinh phí chi thường xuyên của Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Văn phòng Trung ương Đảng.	Vụ I			
1.2	- Chủ trì hỗ trợ kinh phí chi thường xuyên các tỉnh, thành phố (nếu có)	Vụ NSNN			
1.3	- Chủ trì dự toán kinh phí chi thường xuyên của các Bộ, Ban ngành	Vụ HCSN			
2	Tham gia với Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng cơ chế tiền lương đặc thù cho lực lượng chuyên trách về an toàn thông tin mạng và an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước	Vụ HCSN	Các đơn vị liên quan	Theo kế hoạch của Bộ Nội vụ	Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục V.6 Điều 1)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Căn cứ
	quan, tổ chức nhà nước				
3	Tham gia ý kiến với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng về các văn bản quy định, hướng dẫn về an toàn an ninh mạng	Cục THPTK	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng	Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục IV.2 Điều 1)

II. Triển khai công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng tại Bộ Tài chính

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Căn cứ
1	Quy định nội bộ; Tuyên truyền; Đào tạo và phát triển nguồn lực về an toàn an ninh mạng				
1.1	Xây dựng, ban hành quy chế/quy định/nội quy an toàn an ninh mạng	Các đơn vị thuộc Bộ	Cục THPTK	Năm 2023	Quyết định số 1013/QĐ-BTC ngày 19/5/2023
1.2	Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về an toàn an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Bộ Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Cục THPTK	Thường xuyên	Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục IV.1 Điều 1)
1.3	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an toàn an ninh mạng; Bồi dưỡng kiến thức cơ bản, kỹ năng về an toàn an ninh mạng cho công chức, viên chức quản lý, nghiệp vụ các đơn vị thuộc Bộ Tài chính	Cục THPTK; Tổng cục và tương đương; Trường BDCB Tài chính		Hàng năm	Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục IV.5 Điều 1)
2	Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Bảo vệ dữ liệu của tổ chức, cá nhân				

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Căn cứ
2.1	Hoàn thành thủ tục xác định cấp độ hệ thống thông tin cho các hệ thống thông tin đã đưa vào hoạt động	Đơn vị có hệ thống thông tin đã đưa vào hoạt động chưa hoàn thành xác định cấp độ	Cục THPTK, Cục CNTT trực thuộc Tổng cục và tương đương	Năm 2023-2024	Quyết định số 942/QĐ-TTg (mục IV.4.d, IV.5.a, IV.6.a);
2.2	Thực hiện thủ tục xác định cấp độ hệ thống thông tin cho các hệ thống thông tin mới, hệ thống được nâng cấp	Đơn vị vận hành hệ thống thông tin mới, hệ thống thông tin được nâng cấp	Cục THPTK, Cục CNTT trực thuộc các Tổng cục và tương đương	Thường xuyên	
2.3	Triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt	Đơn vị vận hành hệ thống thông tin	Cục THPTK, Cục CNTT trực thuộc Tổng cục và tương đương	Thường xuyên	
3	Triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp				
3.1	Tổ chức lực lượng tại chỗ: Kiện toàn đơn vị đầu mối về an toàn thông tin mạng để làm tốt công tác tham mưu, tổ chức thực thi và kiểm tra, đôn đốc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn an ninh mạng	Cục THPTK, Tổng cục và tương đương		Thường xuyên	Quyết định số 942/QĐ-TTg (mục IV.6.a); Công văn số 1552/BTTTT-CATTT ngày 28/4/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về đôn đốc tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin cho
3.2	Thuê tổ chức, doanh nghiệp có đủ năng lực để thực hiện cung cấp	Cục THPTK, Tổng cục		Thường xuyên	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Căn cứ
	dịch vụ giám sát, ứng cứu sự cố, bảo vệ an toàn thông tin mạng	và tương đương			hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”)
3.3	Thuê tổ chức, doanh nghiệp độc lập với tổ chức, doanh nghiệp giám sát/bảo vệ định kỳ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên	Cục THTK, Tổng cục và tương đương		Hàng năm	
3.4	Kết nối, chia sẻ thông tin giám sát với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông	Cục THTK	Tổng cục và tương đương	Thường xuyên	
4	Bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin				
4.1	Rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp với quy định của pháp luật vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia;	Cục THTK	Tổng cục và tương đương		Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.5.a)
4.2	Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin	Cục THTK, Tổng cục và tương đương			
4.3	Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an ninh mạng của Bộ Công an để kết nối với Trung tâm An ninh mạng quốc gia (thuộc Bộ Công an) để giám	Cục THTK	Đơn vị vận hành hệ thống thông tin quan trọng về an ninh		

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Căn cứ
	sát an ninh mạng		quốc gia		
5	Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho quá trình triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số				
5.1	Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ an toàn an ninh mạng của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Cục THTK, Tổng cục và tương đương		Khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông	Quyết định 964/QĐ-TTg (mục V.9.b)
5.2	Đầu tư, phát triển các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin	Cục THTK, Tổng cục và tương đương	Cục KHTC	Thường xuyên	Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.5.a)
5.3	Đảm bảo an toàn các hệ thống thông tin thuộc phạm vi Đề án 06	Cục THTK, Đơn vị có hệ thống thông tin thuộc phạm vi Đề án 06		Thường xuyên	Công văn số 1552/BTTTT-THHH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn kỹ thuật triển khai
5.4	Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an toàn thông tin mạng Make in Viet Nam	Cục THTK, Tổng cục và tương đương			Quyết định 964/QĐ-TTg (mục V.9.b)
6	Triển khai công tác ứng phó sự cố an toàn an ninh mạng				
6.1	Diễn tập; diễn tập thực chiến an toàn an ninh mạng	Cục THTK, Tổng cục và tương đương	Đơn vị vận hành hệ thống thông tin	Hàng năm	Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.6.a)
6.2	Phát triển đội ứng cứu sự cố an toàn an ninh mạng	Cục THTK, Tổng cục và tương đương		Hàng năm	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Căn cứ
		đương			
6.3	Tham gia Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia	Cục THTK, Cục CNTT trực thuộc Tổng cục và tương đương		Hàng năm	
7	Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng				
7.1	Giám sát, rà soát, phát hiện và thông báo, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp nền tảng số xử lý, gỡ bỏ thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng đối với thông tin thuộc lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính:			Theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.4.c, IV.7.d, V.9.c)
7.1.1	- Thông tin dư luận, báo chí phản ánh về Bộ Tài chính và Lãnh đạo Bộ	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ		
7.1.2	- Thông tin về lĩnh vực thuế	Tổng cục Thuế	Cục THTK		
7.1.3	- Thông tin về lĩnh vực hải quan	Tổng cục Hải quan	Cục THTK		
7.1.4	- Thông tin về lĩnh vực quỹ ngân sách, quỹ tài chính nhà nước, trái phiếu Chính phủ	Kho bạc Nhà nước	Cục THTK		
7.1.5	- Thông tin về lĩnh vực thị trường chứng khoán	Ủy ban Chứng khoán nhà nước	Cục THTK		

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Căn cứ
7.1.6	- Thông tin về lĩnh vực dự trữ nhà nước	Tổng cục Dự trữ nhà nước	Cục THTK		
7.1.7	- Thông tin về các lĩnh vực do các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ chịu trách nhiệm tham mưu	Các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ có chức năng tham mưu về các lĩnh vực do Bộ Tài chính quản lý	Cục THTK		
7.2	Phát triển các website, trang mạng xã hội, tài khoản trên môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác để tuyên truyền định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người Việt Nam:			Theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.7.d)
7.2.1	- Thiết lập website, trang mạng xã hội, tài khoản trên môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác để tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người Việt Nam.	- Cục THTK; - Tổng cục và tương đương; Thời báo Tài chính Việt nam; Tạp chí Tài chính	Cục THTK		
7.2.2	- Đưa tin, bài tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người	Văn phòng Bộ; Tổng cục và tương đương; Thời báo	Các đơn vị thuộc Bộ		

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Căn cứ
	Việt Nam trên website. trang mạng xã hội, môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác đã được thiết lập (có thể thông qua nhiều hình thức như đăng tải tin bài trên cổng thông tin điện tử, trang mạng xã hội; tổ chức hội thảo, hội nghị tuyên truyền hoặc thông qua các hoạt động khác)	Tài chính Việt nam; Tạp chí Tài chính			
7.3	Dán nhãn tín nhiệm mạng cho các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước	Đơn vị vận hành trang, cổng thông tin điện tử	Cục THPTK	Năm 2023	Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.5.d), Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS (mục I.1.h)
8	Kiểm tra, đánh giá và báo cáo hàng năm hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông về tình hình, kết quả triển khai Chiến lược	Cục THPTK	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng năm và khi có yêu cầu của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Quyết định 964/QĐ-TTg (mục V.9.e)